TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 179/2022/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 20 tháng 05 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 500/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Lê Thị B**, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: số X, đường H, Phường Z, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn chị Lê Thị Bích P: Ông **Nguyễn Phương Đại N**, sinh năm: 1983; địa chỉ: M, đường T, Phường Y, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Luật sư của Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ thuộc đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng.

+ Bị đơn: Anh **Võ Kim C**, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: số N, đường C, Phường P, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn anh Võ Kim C: Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm: 1959; địa chỉ: số K, đường T, Phường Y, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Luật sư của Văn phòng Luật sư Thành Đ thuộc đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Võ Thị V**, sinh năm: 1961.

Địa chỉ: Q, đường X, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 05 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 05 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Bích P và anh Võ Kim C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Bích P và anh Võ Kim C thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị Bích P và anh Võ Kim C thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung là Võ Gia B, sinh ngày 15/7/2016 và Võ Gia H, sinh ngày 11/6/2018 cho chị P có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chị P và anh C thống nhất để hai bên tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định đã tự thỏa thuận giải quyết với nhau xong nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để xem xét.

- Về nợ chung: Chị P và anh C xác định vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Bích P nhận chịu 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001171 ngày 01/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ. Hoàn trả cho chị P 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001171 ngày 01/11/2021 và 36.000.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001605 ngày 17/03/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại

Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- UBND phường P, tp.Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Ngọc